

TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN P
TỈNH QUẢNG NAM
Bản án số: 26/2017/HSST
Ngày: 22/12/2017

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN P - TỈNH QUẢNG NAM

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Trình Minh Hùng.

Các Hội thẩm nhân dân: + Bà Võ Thị Thu Thủy.

+ Ông Phạm Ngọc Em.

- Thư ký phiên tòa: Bà Đỗ Thị Ngọc Hà - Cán bộ Tòa án nhân dân huyện P, tỉnh Quảng Nam.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện P, tỉnh Quảng Nam tham gia phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Phương Liên - Kiểm sát viên.

Ngày 22/12/2017, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện P, tỉnh Quảng Nam mở phiên tòa xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 31/2017/HSST ngày 08/12/2017 đối với bị cáo:

Ngô Tấn L, sinh năm 1993, trú tại: Thôn K, xã B, huyện T, tỉnh Quảng Nam. Nghề nghiệp: Không. Trình độ học vấn: 6/12. Con ông Ngô Văn T và bà Lê Thị Hồng M. Tiền sự: Không. Tiền án: Ngày 18/5/2015 bị Tòa án nhân dân huyện T, tỉnh Quảng Nam xử phạt 06 tháng tù về tội: “Trộm cắp tài sản” tại bản án số 27/2015/HSST. Bị bắt tạm giữ ngày 01/8/2017, chuyển sang tạm giam ngày 04/8/2017. Có mặt,

- Người bào chữa đồng thời là người đại diện hợp pháp cho bị cáo L: Bà Lê Thị Hồng M (Mẹ ruột), sinh năm 1972, trú tại: Thôn K, xã B, huyện T, tỉnh Quảng Nam. Có mặt.

- Người bị hại: Ông Hồ Ngọc T, sinh năm 1979, trú tại: Thôn Đ, xã T, huyện P, tỉnh Quảng Nam, vắng mặt có xin phép.

- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan: Bà Lê Thị Hồng M, sinh năm 1972, trú tại: Thôn K, xã B, huyện T, tỉnh Quảng Nam. Có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Bị cáo Ngô Tấn L bị Viện kiểm sát nhân dân huyện P, tỉnh Quảng Nam truy tố về hành vi phạm tội như sau: Khoảng 12 giờ ngày 01/8/2017, Ngô Tấn L điều khiển xe mô tô BKS: 43K3 – 9440 lưu hành trên Quốc lộ 1A từ nhà tại thôn K, xã B, huyện T, tỉnh Quảng Nam đến xã T, huyện P để giải quyết việc cá nhân. Khi đến ngã

tư K thì rẽ phải lên đường ĐT 615 và tiếp tục đi đến trước nhà ông Hồ Ngọc T thuộc thôn Đ, xã T, huyện P dừng xe lại đi vào nhà hỏi đường nhưng khi vào nhà ông T, L phát hiện máy tính xách tay màu đen, hiệu Sony Vaio nằm trên bàn phòng khách, Không thấy người nên liền nảy sinh ý định trộm cắp. L đi lại bàn lấy máy tính xách tay cầm trên tay đi ra, điều khiển xe mô tô trên chạy về hướng Ủy ban nhân dân xã T. Lúc L cầm máy tính xách tay đi ra thì ông Phan Minh D ở gần nhà ông T nhìn thấy nên nghi ngờ L trộm cắp tài sản liền qua nhà hỏi ông T có cho ai mượn máy tính không, ông T kiểm tra phát hiện bị mất máy tính xách tay nên cùng ông D điều khiển xe mô tô đi tìm. Khi đến nghĩa trang liệt sĩ xã T thuộc thôn Đ thì ông D phát hiện L đang điều khiển xe mô tô trên tay cầm máy tính xách tay nên chặn đường và giữ lại. Sau đó, ông D cùng ông T đưa L về công an xã T làm việc.

Tại kết luận định giá tài sản ngày 03/8/2017 của Hội đồng định giá tài sản trong tổ tụng hình sự huyện P kết luận: Giá trị còn lại của máy tính xách tay màu đen, nhãn hiệu Sony Vaio là 3.550.000 đồng.

Tại bản cáo trạng số: 24/CTr - VKS ngày 14/11/2017 của Viện kiểm sát nhân dân huyện P, tỉnh Quảng Nam truy tố bị cáo Ngô Tấn L về tội: “Trộm cắp tài sản ” theo khoản 1 Điều 138 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện P, tỉnh Quảng Nam giữ nguyên quan điểm truy tố và tại phần luận tội đại diện Viện kiểm sát đề nghị HĐXX tuyên bố: Bị cáo Ngô Tấn L phạm tội trộm cắp tài sản. Áp dụng khoản 1 Điều 138; điểm g, n, p khoản 1, 2 Điều 46, điểm g khoản 1 Điều 48 BLHS. Xử phạt bị cáo Ngô Tấn L từ 6 đến 9 tháng tù

Tại phiên tòa người bào chữa cho bị cáo L bà Lê Thị Hồng M trình bày lời bào chữa: Khi thực hiện hành vi phạm tội con bà bị hạn chế về khả năng nhận thức, nói không nghe, muốn làm việc gì thì làm theo suy nghĩ của mình. Mong HĐXX xem xét.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

Tại phiên tòa bị cáo Ngô Tấn L khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội phù hợp với nội dung cáo trạng của Viện kiểm sát truy tố và nhận thấy tội lỗi của mình. Đối chiếu lời khai nhận tội của bị cáo trong quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa, lời khai của người bị hại, người làm chứng với những tài liệu, chứng cứ khách quan khác có tại hồ sơ vụ án đã được thẩm tra tại phiên tòa là phù hợp. Tại kết luận giám định pháp y tâm thần số: 689/KLGĐTC ngày 24/10/2017 của Trung tâm pháp y tâm thần khu vực Miền Trung kết luận: Trước thời điểm gây án, tại thời điểm gây án và tại thời điểm hiện tại Ngô Tấn L: Về y học bị rối loạn hoang tưởng thực tồn (F06.2) + Hội chứng nghiện rượu (F10.2). Hạn chế khả năng nhận thức và hạn chế khả năng điều khiển hành vi. Vì vậy, HĐXX có đủ cơ sở kết luận hành vi của bị cáo Ngô Tấn L đã đủ yếu tố cấu thành tội: “Trộm cắp tài sản” theo khoản 1 Điều 138 BLHS.

Cáo trạng số: 24/CTr - VKS ngày 14/11/2017 của Viện kiểm sát nhân dân huyện P, tỉnh Quảng Nam truy tố bị cáo Ngô Tấn L về tội danh và điều khoản nêu trên là có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

Xét tính chất vụ án và nhân thân của bị cáo thì thấy:

Tài sản hợp pháp của công dân, cơ quan, tổ chức đều được Nhà nước bảo hộ, pháp luật bảo vệ, bất kỳ ai có hành vi chiếm đoạt tài sản của người khác đều bị xử lý theo pháp luật. Bị cáo là người đã trưởng thành, khi thực hiện hành vi trộm cắp tài sản bị cáo bị hạn chế khả năng nhận thức và hạn chế khả năng điều khiển hành vi nên việc nhận thức pháp luật bị hạn chế nhưng muốn có tiền để tiêu xài mà không phải bỏ công sức ra lao động nên bị cáo đã có hành vi lén lút chiếm đoạt tài sản của ông T, với mục đích bán lấy tiền để tiêu xài. Hành vi của bị cáo đã trực tiếp xâm phạm đến quyền lợi hợp pháp của người bị hại, không những gây dư luận xấu trong nhân dân mà còn gây mất trật tự, an ninh tại địa phương. Bị cáo đã có 01 tiền án vào ngày 18/6/2015 bị Tòa án nhân dân huyện T, tỉnh Quảng Nam xử phạt 06 tháng tù về tội: “Trộm cắp tài sản”. Sau khi chấp hành hình phạt xong về lại địa phương không lo tu chí làm ăn, tiếp tục lao vào con đường phạm tội. Phạm tội lần này là thuộc trường hợp tái phạm với tình tiết tăng nặng được quy định tại điểm g Khoản 1 Điều 48 BLHS. Vì vậy, HĐXX cần phải xử phạt bị cáo một mức án phù hợp, tương xứng với tính chất, mức độ, hành vi phạm tội do các bị cáo, cần cách ly bị cáo ra ngoài xã hội một thời gian là cần thiết, mới có đủ điều kiện để cải tạo, giáo dục bị cáo trở thành người công dân sống có ích cho xã hội nhằm giáo dục riêng và phòng ngừa chung.

Tuy nhiên, trong quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình, Tài sản trộm cắp có giá trị không lớn đã được thu hồi trả cho người bị hại, khi trộm cắp tài sản bị cáo bị hạn chế khả năng nhận thức và hạn chế khả năng điều khiển hành vi, gia đình có hoàn cảnh khó khăn, người bị hại có đơn xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo. Vì vậy, Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ cho bị cáo một phần hình phạt, thể hiện tính nhân đạo của pháp luật hình sự Nhà nước ta.

Đối với bà Lê Thị Hồng M là chủ sở hữu xe mô tô BKS: 92K – 9440 thiếu sự quản lý để bị cáo L tự ý lấy sử dụng vào việc phạm pháp bà M hoàn toàn không biết nên Cơ quan CSĐT không xử lý là phù hợp.

Về trách nhiệm dân sự: Tài sản đã được thu hồi trả lại cho người bị hại và người bị hại không có yêu cầu gì thêm nên HĐXX không xem xét.

Về vật chứng tạm giữ gồm: 01 xe mô tô BKS: 43K3 - 9440 và 01 máy tính xách tay nhãn hiệu Sony Vaio. Cơ quan CSĐT đã trả lại cho các chủ sở hữu trong quá trình điều tra nên HĐXX không xem xét.

Về án phí: Bị cáo Ngô Tấn L phải chịu án phí HSST theo quy định của pháp luật

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Tuyên bố bị cáo Ngô Tấn L phạm tội: “Trộm cắp tài sản”.

Áp dụng khoản 1 Điều 138; điểm g, n, p khoản 1, 2 Điều 46; điểm g khoản 1 Điều 48 Bộ luật hình sự: Xử phạt bị cáo Ngô Tấn L 7 (bảy) tháng tù. Hạn tù được tính từ ngày bắt tạm giữ 01/8/2017.

Về án phí: Bị cáo Ngô Tấn L phải chịu 200.000 đồng (Hai trăm nghìn đồng) tiền án phí hình sự sơ thẩm.

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Trong hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án sơ thẩm (22/12/2017) bị cáo; người bào chữa đồng thời là người đại diện hợp pháp cho bị cáo; người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo để xin Toà án nhân dân tỉnh Quảng Nam xét xử theo trình tự phúc thẩm. Riêng người bị hại vắng mặt có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày, kể từ ngày nhận được bản án hoặc niêm yết bản án.

Nơi nhận:

- TAND Tỉnh Quảng Nam;
- VKSND huyện P;
- Cơ quan CSĐT huyện P;
- Cơ quan THADS huyện P;
- Những người tham gia tố tụng;
- Lưu hồ sơ + án văn.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán – Chủ tọa phiên toà

Trình Minh Hùng

